

Số: 2768/ĐĐ

Tây Ninh, ngày 03 tháng 9 năm 2026

PHƯƠNG THỨC VẬN HÀNH HỆ THỐNG ĐIỆN (CƠ SỞ 2)
NGÀY 04 THÁNG 09 NĂM 2026

I. ĐẢM BẢO CẤP ĐIỆN SỰ KIỆN:

- Không có.

II. DỰ BÁO TÌNH HÌNH PHỤ TẢI VÀ KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG NGUỒN ĐIỆN THUỘC QUYỀN ĐIỀU KHIỂN:

STT	Dự báo phụ tải	PC Tây Ninh	Mặt trời áp mái	Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng DO1 (1,5 MW)	Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng CS2 (1,5 MW)
1	Sản lượng (kWh)	45.231.539	2.992.133	0	7.920
2	Pmax (MW)	2293,5	456,4	0,000	0,330
3	Pmin (MW)	1539,5	0	0,000	0,000

III. KẾT DÂY CƠ BẢN HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Lưới điện 110kV: Vận hành theo sơ đồ kết dây cơ bản HTĐ Quốc gia năm 2026 theo Quyết định số 984/QĐ-NSMO ngày 21/11/2025 và thực hiện thay đổi kết lưới 110kV theo lệnh của Điều độ viên - A2 (nếu có).
- Lưới điện 22kV: Vận hành sơ đồ kết dây cơ bản lưới điện 22kV tỉnh Tây Ninh năm 2026 theo Quyết định số 2497/QĐ-PCTN ngày 22/12/2025 và sơ đồ kết dây lưới điện 22kV (cập nhật) tại Phòng Điều độ - Công ty Điện lực Tây Ninh.

IV. ĐÁNH GIÁ AN NINH HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Các công tác dự kiến thực hiện trong Ngày 04/09/2026, không gây ảnh hưởng làm đầy tải, quá tải của các phân tử mang điện liên quan.

V. KẾ HOẠCH ĐƯA CÔNG TRÌNH MỚI VÀO VẬN HÀNH:

STT	Thiết bị, đường dây	Thời điểm đóng điện			Nội dung	Ghi chú
		Ngày	Bắt đầu	Kết thúc		
A.	Lưới điện 110kV:					
	Không có					
B.	Lưới điện 22kV:					
	Không có					

VI. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
A.	LƯỚI ĐIỆN 110KV																				
1	04-09-26	09h00	04-09-26	16h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Trảng Bàng	Trạm 110kV Trảng Bàng	- Vệ sinh công nghiệp trạm và phát quang xung quanh hàng rào trạm tại phòng hàng hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, xung quanh hàng rào và tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ ngày bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
2	04-09-26	09h00	04-09-26	16h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Trảng Bàng	Trạm 110kV Trảng Bàng	- Vệ sinh accu, máy nạp, đo điện áp nạp xả và đo nội trở gián Accu 110VDC	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Off CB nguồn AC máy sạc 1, 2	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

3	04-09-26	09h00	04-09-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV Thành Công	Trạm 110kV Thành Công	- Kiểm tra định kỳ ngày, Vệ sinh công nghiệp trạm và phát quang xung quanh hàng rào trạm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, xung quanh hàng rào và tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
4	04-09-26	09h00	04-09-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV An Hội	Trạm 110kV An Hội	- Kiểm tra định kỳ ngày, Vệ sinh công nghiệp trạm và phát quang xung quanh hàng rào trạm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, xung quanh hàng rào và tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
5	04-09-26	19h00	04-09-26	21h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
6	04-09-26	18h00	04-09-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tân Châu)	TBA 110kV Tân Hưng	TBA 110kV Tân Hưng	Kiểm tra định kỳ đêm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
7	04-09-26	08h00	04-09-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Thạnh Đức.	Trạm 110kV Thạnh Đức.	Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
8	04-09-26	18h00	04-09-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Suối Dộp.	Trạm 110kV Suối Dộp.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
9	04-09-26	07h00	04-09-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 172 Tân Biên 2 - 171 Trạm cắt 110kV Tây Ninh 1, đường dây 110kV 173 Tân Hưng - 171 Suối Ngõ	Từ trụ 03 đến trụ 102	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
10	04-09-26	07h00	04-09-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 174 Tây Ninh 2 - 172 Cầu Máng, 171 Cầu Máng - 171 BourBon, 172 BourBon - 172 trạm cắt 110kV Tây Ninh 1	Từ trạm 220kV Tây Ninh đến trụ 84/16 đến trụ 102	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
11	04-09-26	07h00	04-09-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 171 Tây Ninh 2 - 171 Long Hoa	Từ trạm 220kV Tây Ninh đến trụ 142	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0

12	04-09-26	07h00	04-09-26	17h00	XNLDTN	XNLDTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 171 Dầu Tiếng - 172 Tây Ninh 2	Từ trụ 352 đến trạm 220kV Tây Ninh	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
13	04-09-26	07h00	04-09-26	17h00	XNLDTN	XNLDTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 173 Bình Long - 173 Tây Ninh 2	Từ trụ 522 đến trạm 220kV Tây Ninh	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
14	04-09-26	07h00	04-09-26	17h00	XNLDTN	XNLDTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 179, 180 Tây Ninh 2 - 171, 172 Tây Ninh 2	Từ trạm 220kV Tây Ninh đến trạm 110kV Tây Ninh	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
15	04-09-26	07h00	04-09-26	17h00	XNLDTN	XNLDTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 172 Hòa Thành - 172 Long Hoa, đường dây 110kV 171 Tây Ninh 2 - 171 Long Hoa	Từ trụ 122 đến trạm 110kV Long Hoa	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
B. LƯỚI ĐIỆN 22KV																					
1	04-09-26	08h00	04-09-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 250kVA trụ 53/89B Phước Bình 6 tuyến 480BC	Trạm 250kVA trụ 53/89B Phước Bình 6 tuyến 480BC	Cân pha hạ áp trạm 250kVA trụ 53/89B Phước Bình 6 tuyến 480BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
2	04-09-26	08h00	04-09-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 3x75kVA trụ 53/96C Phước Bình 1 tuyến 480BC	Trạm 3x75kVA trụ 53/96C Phước Bình 1 tuyến 480BC	Cân pha hạ áp trạm 3x75kVA trụ 53/96C Phước Bình 1 tuyến 480BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
3	04-09-26	08h00	04-09-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 250kVA trụ 53/100/2A Bình Hòa 12 tuyến 480BC	Trạm 250kVA trụ 53/100/2A Bình Hòa 12 tuyến 480BC	Cân pha hạ áp trạm 250kVA trụ 53/100/2A Bình Hòa 12 tuyến 480BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
4	04-09-26	08h00	04-09-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 400kVA trụ 53/100/1P Bình Thạnh 5 tuyến 480BC	Trạm 400kVA trụ 53/100/1P Bình Thạnh 5 tuyến 480BC	Cân pha hạ áp trạm 400kVA trụ 53/100/1P Bình Thạnh 5 tuyến 480BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
5	04-09-26	08h00	04-09-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 221/83 đến trụ 221/108/41P Long Cường 3 tuyến 476BC	Từ trụ 221/83 đến trụ 221/108/41P nhánh rẽ 22kV Long Cường 3 tuyến 476BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 221/83 đến trụ 221/108/41P Long Cường 3 tuyến 476BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
6	04-09-26	08h00	04-09-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kVA từ trụ 194/7/9/5 đến trụ 194/7/9/5/11/10 Long An 2 tuyến 476BC	Từ trụ 194/7/9/5 đến trụ 194/7/9/5/11/10 nhánh rẽ 12,7kV Long An 2 tuyến 476BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 194/7/9/5 đến trụ 194/7/9/5/11/10 Long An 2 tuyến 476BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
7	04-09-26	08h00	04-09-26	09h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 25kVA trụ 234/44/30A/9 Tuổi tiêu Nguyễn Văn An tuyến 471HT	Trạm 25kVA trụ 234/44/30A/9 Tuổi tiêu Nguyễn Văn An tuyến 471HT	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Nguyễn Văn An trạm 25kVA trụ 234/44/30A/9 Tuổi tiêu Nguyễn Văn An tuyến 471HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Trạm chuyên dùng khách hàng: Tuổi tiêu Nguyễn Văn An	Cắt FCO trạm 25kVA trụ 234/44/30A/9 Tuổi tiêu Nguyễn Văn An tuyến 471HT	1	0,0016	0,0000	0,0001	0,0000	0,011	17	
8	04-09-26	09h30	04-09-26	10h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 100kVA trụ 346/12/20 Hộ chăn nuôi Nguyễn Nhất Thạch tuyến 475TĐ	Trạm 100kVA trụ 346/12/20 Hộ chăn nuôi Nguyễn Nhất Thạch tuyến 475TĐ	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Nguyễn Nhất Thạch trạm 100kVA trụ 346/12/20 Hộ chăn nuôi Nguyễn Nhất Thạch tuyến 475TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	6	Trạm chuyên dùng khách hàng: Hộ chăn nuôi Nguyễn Nhất Thạch	Cắt FCO trạm 100kVA trụ 346/12/20 Hộ chăn nuôi Nguyễn Nhất Thạch tuyến 475TĐ	1	0,0011	0,0000	0,0001	0,0000	0,069	69	

9	04-09-26	10h30	04-09-26	11h30	ĐL Dương Mình Châu	ĐL Dương Mình Châu	Trạm 50kVA trụ 234/12/9 Hộ chăn nuôi Lê Phước Nguyên tuyển 475TD	Trạm 50kVA trụ 234/12/9 Hộ chăn nuôi Lê Phước Nguyên tuyển 475TD	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Bùi Văn Huân trạm 50kVA trụ 234/12/9 Hộ chăn nuôi Lê Phước Nguyên tuyển 475TD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Trạm chuyên dùng khách hàng: Hộ chăn nuôi Lê Phước Nguyên	Cắt FCO trạm 50kVA trụ 234/12/9 Hộ chăn nuôi Lê Phước Nguyên tuyển 475TD	1	0,0011	0,0000	0,0001	0,0000	0,034	34	
10	04-09-26	13h30	04-09-26	14h30	ĐL Dương Mình Châu	ĐL Dương Mình Châu	Trạm 50kVA trụ 471/55/24/3 DNTN Thanh Trà tuyển 475TD	Trạm 50kVA trụ 471/55/24/3 DNTN Thanh Trà tuyển 475TD	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Trịnh Văn Trường trạm 50kVA trụ 471/55/24/3 DNTN Thanh Trà tuyển 475TD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Trạm chuyên dùng khách hàng: DNTN Thanh Trà	Cắt FCO trạm 50kVA trụ 471/55/24/3 DNTN Thanh Trà tuyển 475TD	1	0,0011	0,0000	0,0001	0,0000	0,034	34	
11	04-09-26	14h30	04-09-26	15h30	ĐL Dương Mình Châu	ĐL Dương Mình Châu	Trạm 50kVA trụ 471/80/37/1 Sản xuất bánh tráng Nguyễn Văn Tám tuyển 475TD	Trạm 50kVA trụ 471/80/37/1 Sản xuất bánh tráng Nguyễn Văn Tám tuyển 475TD2	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Nguyễn Minh Phúc trạm 50kVA trụ 471/80/37/1 Sản xuất bánh tráng Nguyễn Văn Tám tuyển 475TD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Trạm chuyên dùng khách hàng: Sản xuất bánh tráng Nguyễn Văn Tám	Cắt FCO trạm 50kVA trụ 471/80/37/1 Sản xuất bánh tráng Nguyễn Văn Tám tuyển 475TD	1	0,0011	0,0000	0,0001	0,0000	0,034	34	
12	04-09-26	15h30	04-09-26	16h30	ĐL Dương Mình Châu	ĐL Dương Mình Châu	Trạm 25kVA trụ 471/93 Trần Văn Thật tuyển 475TD	Trạm 25kVA trụ 471/93 Trần Văn Thật tuyển 475TD	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Trần Văn Thật trạm 25kVA trụ 471/93 Trần Văn Thật tuyển 475TD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Trạm chuyên dùng khách hàng: Trần Văn Thật	Cắt FCO trạm 25kVA trụ 471/93 Trần Văn Thật tuyển 475TD	1	0,0011	0,0000	0,0001	0,0000	0,011	11	
13	04-09-26	08h00	04-09-26	17h00	ĐL Dương Mình Châu	ĐL Dương Mình Châu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 48B/61/46P Láng Biển tuyển 476HT	Từ trụ 48B/61/46P đến trụ 48B/61/46P/50 Láng Biển tuyển 476HT	Phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 48B/61/46P đến trụ 48B/61/46P/50 Láng Biển tuyển 476HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
14	04-09-26	08h00	04-09-26	17h00	ĐL Dương Mình Châu	ĐL Dương Mình Châu	- Đường dây 22kV từ trụ 46B Ninh Hưng 1 tuyển 471HT - Đường dây 22kV từ trụ 44 Chà Là tuyển 477HT	Từ trụ 120 đến trụ 134, từ trụ 198 đến trụ 205 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyển 471HT, 477HT	Phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 120 đến trụ 134, từ trụ 198 đến trụ 205 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyển 471HT, 477HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
15	04-09-26	07h30	04-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truông Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truông Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hỏng, lệch thời gian, mất đo xa, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bể, lắp DCU, bấm cosse pin rỗng, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
16	04-09-26	07h30	04-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truông Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truông Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bứt lưới mất cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim; vệ sinh, phát quang và phun thuốc cỏ gốc trụ, móng neo	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
17	04-09-26	07h30	04-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 54/1 đến trụ 54/120 Hùng Vương tuyển 471PĐC	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 54/1 đến trụ 54/120 Hùng Vương tuyển 471PĐC	Phát quang hành lang lưới điện hạ cáo áp Nhánh rẽ 22kV từ trụ 54/1 đến trụ 54/120 Hùng Vương tuyển 471PĐC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

18	04-09-26	07h30	04-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 54/1 đến trụ 54/2 tuyến 471PĐC	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 54/1 đến trụ 54/2 tuyến 471PĐC	Phát quang hành lang lưới điện hạ cao áp Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 54/1 đến trụ 54/2 tuyến 471PĐC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
19	04-09-26	07h30	04-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 250kVA Bầu Đồn 15 trụ 42/54 tuyến 471PĐC	TBA 250kVA Bầu Đồn 15 trụ 42/54 tuyến 471PĐC	Thay MBA để bảo trì sửa chữa TBA 250kVA Bầu Đồn 15 trụ 42/54 tuyến 471PĐC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	6	Áp 5 xã Truong Mit	Cắt 3FCO, tháo 3 hotline TBA 250kVA Bầu Đồn 15 trụ 42/54 tuyến 471PĐC	118	0,9913	0,0019	0,0001	0,0000	0,119	1.010	
20	04-09-26	07h30	04-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 250kVA Áp Rộc 32 trụ 75/45C tuyến 472TĐ	TBA 250kVA Áp Rộc 32 trụ 75/45C tuyến 472TĐ	Thay trụ hạ áp bị rần nứt gốc trụ 75/53/11P, căng dây, phát quang lưới điện hạ áp trạm trụ 75/45C tuyến 472TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	6	Áp Rộc A, Rộc B xã Thanh Đức	Cắt CB TBA 250kVA Áp Rộc 32 trụ 75/45C tuyến 472TĐ	179	1,5037	0,0029	0,0002	0,0000	0,119	1.010	
21	04-09-26	07h30	04-09-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Lưới hạ áp trạm 250kVA Lò Thổi K trụ 49/7/3 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Từ trụ 49/7/P/2/1P cũ đến trụ 49/7P/2/1P mới Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Di dời, sang lưới hạ áp, lắp vật tư phụ kiện, thu hồi trụ hạ áp từ trụ 49/7/P/2/1P cũ đến trụ 49/7P/2/1P mới Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
22	04-09-26	07h30	04-09-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 250kVA Ngõ Tùng Châu A trụ 133/6 Lạc Long Quân tuyến 471TN	Trạm 250kVA Ngõ Tùng Châu A trụ 133/6 Lạc Long Quân tuyến 471TN	Thay máy biến áp vận hành lâu năm trụ 133/6 Lạc Long Quân tuyến 471TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	7	Khu phố Hiệp Hòa phường Thanh Điền	Cắt CB, 3FCO, tháo 3 hotline trạm 250kVA Ngõ Tùng Châu A trụ 133/6 Lạc Long Quân tuyến 471TN	137	1,1728	0,0024	0,0610	0,0001	0,131	1.047	
23	04-09-26	07h30	04-09-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 50 đến 97 Trần Phú tuyến 474TN	Từ trụ 50 đến 97 Trần Phú tuyến 474TN	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 49 đến 56 Trần Phú tuyến 474TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
24	04-09-26	07h30	04-09-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 52 đến 52/14, từ trụ 52/3 đến trụ 52/3/13 và từ trụ 52/11 đến trụ 52/11/7 Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TĐ	Từ trụ 52 đến 52/14, từ trụ 52/3 đến trụ 52/3/13 và từ trụ 52/11 đến trụ 52/11/7 Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 52 đến 52/14, từ trụ 52/3 đến trụ 52/3/13 và từ trụ 52/11 đến trụ 52/11/7 Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
25	04-09-26	08h00	04-09-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 85/136B/1 Bầu Rã tuyến 479TH	Từ trụ 85/136B/2 đến trụ 85/136B/51 tuyến 479TH	Bảo trì trạm biến áp, xử lý khiếm khuyết lưới điện từ trụ 85/136B/2 đến trụ 85/136B/51 tuyến 479TH	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Áp Suối Mây xã Tân Lập	Cắt LBFCO trụ 85/136B/1 Bầu Rã tuyến 479TH	104	1,3475	0,0025	0,0521	0,0001	0,016	146	
26	04-09-26	08h00	04-09-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 50kVA Trụ 256/10T Tân Thành 11 tuyến 480SN	Trạm 50kVA Trụ 256/10T Tân Thành 11 tuyến 480SN	Thí nghiệm định kỳ CBM trạm 50kVA Trụ 256/10T Tân Thành 11 tuyến 480SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	4	Áp Tân Thuận xã Tân Thành	Cắt FCO trạm 50kVA Trụ 256/10T Tân Thành 11 tuyến 480SN	61	0,5191	0,0011	0,0272	0,0001	0,046	366	
27	04-09-26	08h00	04-09-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 50kVA Trụ 256/19T Áp Tân Trung 12 tuyến 480SN	Trạm 50kVA Trụ 256/19T Áp Tân Trung 12 tuyến 480SN	Thí nghiệm định kỳ CBM trạm 50kVA Trụ 256/19T Áp Tân Trung 12 tuyến 480SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	4	Áp Tân Thuận xã Tân Thành	Cắt FCO trạm 50kVA Trụ 256/19T Áp Tân Trung 12 tuyến 480SN	59	0,5021	0,0010	0,0263	0,0001	0,046	366	
28	04-09-26	08h00	04-09-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 75kVA Trụ 256 Tân Thành 2 tuyến 480SN	Trạm 75kVA Trụ 256 Tân Thành 2 tuyến 480SN	Thí nghiệm định kỳ CBM trạm 75kVA Trụ 256 Tân Thành 2 tuyến 480SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	6	Áp Tân Thuận xã Tân Thành	Cắt FCO trạm 75kVA Trụ 256 Tân Thành 2 tuyến 480SN	62	0,5277	0,0011	0,0276	0,0001	0,069	549	
29	04-09-26	08h00	04-09-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 250kVA Trụ 252A Tân Thành 13 tuyến 480SN	Trạm 250kVA Trụ 252A Tân Thành 13 tuyến 480SN	Thí nghiệm định kỳ CBM trạm 250kVA Trụ 252A Tân Thành 13 tuyến 480SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	8	Áp Tân Thuận xã Tân Thành	Cắt FCO trạm 250kVA Trụ 252A Tân Thành 13 tuyến 480SN	212	1,8043	0,0038	0,0944	0,0002	0,091	732	
30	04-09-26	08h00	04-09-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 50kVA Trụ 251/12 Xay lúa Tân Thành tuyến 480SN	Trạm 50kVA Trụ 251/12 Xay lúa Tân Thành tuyến 480SN	Thí nghiệm định kỳ CBM trạm 50kVA Trụ 251/12 Xay lúa Tân Thành tuyến 480SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	4	Áp Tân Thuận xã Tân Thành	Cắt FCO trạm 50kVA Trụ 251/12 Xay lúa Tân Thành tuyến 480SN	71	0,6043	0,0013	0,0316	0,0001	0,046	366	

31	04-09-26	08h00	04-09-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 50kVA Trụ 251/9A Xay lúa Tân Thành 1 tuyến 480SN	Trạm 50kVA Trụ 251/9A Xay lúa Tân Thành 1 tuyến 480SN	Thí nghiệm định kỳ CBM trạm 50kVA Trụ 251/9A Xay lúa Tân Thành 1 tuyến 480SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	4	Áp Tân Thuận xã Tân Thành	Cắt FCO trạm 50kVA Trụ 251/9A Xay lúa Tân Thành 1 tuyến 480SN	66	0,5617	0,0012	0,0294	0,0001	0,046	366	
32	04-09-26	08h00	04-09-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 37,5kVA Trụ 251/4 Áp Tân Trung 4 tuyến 480SN	Trạm 37,5kVA Trụ 251/4 Áp Tân Trung 4 tuyến 480SN	Thí nghiệm định kỳ CBM trạm 37,5kVA Trụ 251/4 Áp Tân Trung 4 tuyến 480SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	3	Áp Tân Thuận xã Tân Thành	Cắt FCO trạm 37,5kVA Trụ 251/4 Áp Tân Trung 4 tuyến 480SN	60	0,5106	0,0011	0,0267	0,0001	0,034	274	
33	04-09-26	08h00	04-09-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 50kVA Trụ 250C/25/18 Áp Tân Trung 21 tuyến 480SN	Trạm 50kVA Trụ 250C/25/18 Áp Tân Trung 21 tuyến 480SN	Thí nghiệm định kỳ CBM trạm 50kVA Trụ 250C/25/18 Áp Tân Trung 21 tuyến 480SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	4	Áp Tân Thuận xã Tân Thành	Cắt FCO trạm 50kVA Trụ 250C/25/18 Áp Tân Trung 21 tuyến 480SN	47	0,4000	0,0008	0,0209	0,0000	0,137	1.097	
34	04-09-26	08h00	04-09-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 75kVA Trụ 250C/25/18 Áp Tân Trung 5 tuyến 480SN	Trạm 75kVA Trụ 250C/25/18 Áp Tân Trung 5 tuyến 480SN	Thí nghiệm định kỳ CBM trạm 75kVA Trụ 250C/25/18 Áp Tân Trung 5 tuyến 480SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	6	Áp Tân Thuận xã Tân Thành	Cắt FCO trạm 75kVA Trụ 250C/25/18 Áp Tân Trung 5 tuyến 480SN	50	0,4255	0,0009	0,0223	0,0000	0,069	549	
35	04-09-26	08h00	04-09-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 25kVA Trụ 250C/25/16 Áp Tân Trung 8 tuyến 480SN	Trạm 25kVA Trụ 250C/25/16 Áp Tân Trung 8 tuyến 480SN	Thí nghiệm định kỳ CBM trạm 25kVA Trụ 250C/25/16 Áp Tân Trung 8 tuyến 480SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	2	Áp Tân Thuận xã Tân Thành	Cắt FCO trạm 25kVA Trụ 250C/25/16 Áp Tân Trung 8 tuyến 480SN	18	0,1532	0,0003	0,0080	0,0000	0,023	183	
36	04-09-26	08h00	04-09-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 50kVA Trụ 250C/25/7 Áp Tân Trung 6 tuyến 480SN	Trạm 50kVA Trụ 250C/25/7 Áp Tân Trung 6 tuyến 480SN	Thí nghiệm định kỳ CBM trạm 50kVA Trụ 250C/25/7 Áp Tân Trung 6 tuyến 480SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	4	Áp Tân Thuận xã Tân Thành	Cắt FCO trạm 50kVA Trụ 250C/25/7 Áp Tân Trung 6 tuyến 480SN	71	0,6043	0,0013	0,0316	0,0001	0,046	366	
37	04-09-26	08h00	04-09-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 50kVA Trụ 250C/25 Áp Tân trung 2 tuyến 480SN	Trạm 50kVA Trụ 250C/25 Áp Tân trung 2 tuyến 480SN	Thí nghiệm định kỳ CBM trạm 50kVA Trụ 250C/25 Áp Tân trung 2 tuyến 480SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	4	Áp Tân Thuận xã Tân Thành	Cắt FCO trạm 50kVA Trụ 250C/25 Áp Tân trung 2 tuyến 480SN	83	0,7064	0,0015	0,0370	0,0001	0,046	366	
38	04-09-26	08h00	04-09-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 50kVA Trụ 250C/20 Áp Tân Trung 9 tuyến 480SN	Trạm 50kVA Trụ 250C/20 Áp Tân Trung 9 tuyến 480SN	Thí nghiệm định kỳ CBM trạm 50kVA Trụ 250C/20 Áp Tân Trung 9 tuyến 480SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	4	Áp Tân Thuận xã Tân Thành	Cắt FCO trạm 50kVA Trụ 250C/20 Áp Tân Trung 9 tuyến 480SN	68	0,5787	0,0012	0,0303	0,0001	0,046	366	
39	04-09-26	08h00	04-09-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 25kVA Trụ 250C/15 Áp Tân Trung 7 tuyến 480SN	Trạm 25kVA Trụ 250C/15 Áp Tân Trung 7 tuyến 480SN	Thí nghiệm định kỳ CBM trạm 25kVA Trụ 250C/15 Áp Tân Trung 7 tuyến 480SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	2	Áp Tân Thuận xã Tân Thành	Cắt FCO trạm 25kVA Trụ 250C/15 Áp Tân Trung 7 tuyến 480SN	29	0,2468	0,0005	0,0129	0,0000	0,023	183	
40	04-09-26	08h00	04-09-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 75kVA Trụ 250C/6 Áp Tân Trung 1 tuyến 480SN	Trạm 75kVA Trụ 250C/6 Áp Tân Trung 1 tuyến 480SN	Thí nghiệm định kỳ CBM trạm 75kVA Trụ 250C/6 Áp Tân Trung 1 tuyến 480SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	6	Áp Tân Thuận xã Tân Thành	Cắt FCO trạm 75kVA Trụ 250C/6 Áp Tân Trung 1 tuyến 480SN	123	1,0468	0,0022	0,0548	0,0001	0,069	549	
41	04-09-26	08h00	04-09-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 3x25kVA Trụ 250B/1 Cấp nước Tân Thành tuyến 480SN	Trạm 3x25kVA Trụ 250B/1 Cấp nước Tân Thành tuyến 480SN	Thí nghiệm định kỳ CBM trạm 3x25kVA Trụ 250B/1 Cấp nước Tân Thành tuyến 480SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	2	Áp Tân Thuận xã Tân Thành	Cắt FCO trạm 3x25kVA Trụ 250B/1 Cấp nước Tân Thành tuyến 480SN	1	0,0085	0,0000	0,0004	0,0000	0,023	183	
42	04-09-26	08h00	04-09-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 474 trạm 110kV Suối Ngõ	Từ trụ 173/233 đến trụ 173/233/88 tuyến 474SN	Phát quang hành lang lưới điện từ trụ 173/233 đến trụ 173/233/88 tuyến 474SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
43	04-09-26	08h00	04-09-26	16h00	ĐL Tân Châu	Công ty TNHH Ngân Anh	Trạm 180kVA trụ 173/36/114 Bô Túc 8 tuyến 475SN	Trạm 180kVA trụ 173/36/114 Bô Túc 8 tuyến 475SN	Thi công thay thế thiết bị phụ kiện trạm biến áp trụ 173/36/114 tuyến 475SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	6	Áp Trảng Ba Chân xã Tân Hòa	Cắt 3FCO và tháo 03hotline trạm 180kVA trụ 173/36/114 Bô Túc 8 tuyến 475SN	62	0,5277	0,0011	0,0276	0,0001	0,069	549	
44	04-09-26	08h00	04-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kẻ mới, thay định kỳ, dò rỉ điện kể từ nhà ra trụ, thay điện kẻ không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bể khu vực quản lý ĐLTN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

45	04-09-26	08h00	04-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 473TN	Từ trụ 19B/70/1 đến trụ 19B/70/107 và các nhánh rẽ đường Giồng Cà tuyến 473CM	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 19B/70/1 đến trụ 19B/70/107 và các nhánh rẽ đường Giồng Cà tuyến 473CM	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
46	04-09-26	08h00	04-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Lưới hạ áp trạm 160kVA trụ 52A Điện Biên Phủ - L tuyến 474TN	Lắp mới TBA 3x50kVA trụ 47A, ép lèo chuyển tải từ trụ 46 đến trụ 49B đường Điện Biên Phủ tuyến 474TN	Lắp mới TBA 3x50kVA trụ 47A, ép lèo chuyển tải từ trụ 46 đến trụ 49B đường Điện Biên Phủ tuyến 474TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	7	Khu phố Ninh Đức phường Ninh Thạnh	Cắt CB trạm 160kVA trụ 52A Điện Biên Phủ - L tuyến 474TN	69	0,6144	0,0011	0,0346	0,0001	0,240	2.161
47	04-09-26	08h00	04-09-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Lưới điện hạ áp từ trụ 88/1/7/3P đến trụ 88/1/7/12P	Từ trụ 88/1/7/3P đến trụ 88/1/7/12P	Sang lưới hạ áp từ trụ hạ áp lên trụ trung áp, thu hồi trụ hạ áp, kết hợp phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 88/1/7/3P đến trụ 88/1/7/12P	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Ấp Xóm Ruộng xã Hảo Đước	Cắt CB trạm 50kVA trụ 88/1/7 TT Châu Thành 12; cắt 1 LBFCO trụ 88/1/8 tuyến 473SD	150	1,3468	0,0025	0,0751	0,0001	0,023	206
48	04-09-26	08h00	04-09-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Lưới điện hạ áp từ trụ 88/1/7/13 đến trụ 88/1/7/13/3T, từ trụ 88/1/7/13/1T đến trụ 88/1/7/13/1T/5 tuyến 473SD	Từ trụ 88/1/7/13 đến trụ 88/1/7/13/3T, từ trụ 88/1/7/13/1T đến trụ 88/1/7/13/1T/5 tuyến 473SD	Căng dây hạ áp bị chùng, kết hợp phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 88/1/7/13 đến trụ 88/1/7/13/3T, từ trụ 88/1/7/13/1T đến trụ 88/1/7/13/1T/5 tuyến 473SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Cắt CB trạm 50kVA trụ 88/1/21 Xóm Ruộng 2 tuyến 473SD	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
49	04-09-26	08h00	04-09-26	16h30	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 35/48B/1B đến trụ 35/48B/5 An Khương tuyến 474TB	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 35/48B/1B đến trụ 35/48B/5 An Khương tuyến 474TB	Cắt lèo sang tải hạ áp, phát quang bảo trì lưới điện	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	10	Khu phố An Khương phường An Tịnh	- Cắt 03LBFCO trụ 35/48B/1B An Thành tuyến 474TB - Cắt CB trạm 250kVA trụ 48B tuyến 474TB	210	1,7877	0,0035	0,0983	0,0002	0,362	3.077
50	04-09-26	08h00	04-09-26	16h30	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Lưới hạ áp từ trụ 35/10 đến trụ 35/17 tuyến 474TB	Lưới hạ áp từ trụ 35/10 đến trụ 35/17 tuyến 474TB	Cắt lèo sang tải hạ áp, phát quang bảo trì lưới điện	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	10	Khu phố An Thành phường An Tịnh	- Cắt CB trạm 250kVA trụ 35/9A tuyến 474TB - Cắt CB trạm 250kVA trụ 35/17B tuyến 474TB	129	1,0981	0,0022	0,0604	0,0001	0,362	3.077
51	04-09-26	08h00	04-09-26	16h30	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Lưới hạ áp trụ 91/25/10 thuộc trạm 250kVA trụ 91/28 Lộc Chánh T.91/28 tuyến 473TB	Trụ 91/25/10 tuyến 473TB	Di dời trụ hạ áp và phụ kiện	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	5	Khu phố Lộc Chánh, phường An Tịnh	Cắt CB trạm 250kVA trụ 91/28 Lộc Chánh T.91/28 tuyến 473TB	101	0,8636	0,0017	0,0478	0,0001	0,181	1.538
C. HOTLINE																				
	Không có																			

VII. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN BỔ SUNG:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
A.	LƯỚI ĐIỆN 110KV																				

1	03-09-26	06h00	07-10-26	18h00	XNLĐTN	Công ty TNHH Một thành viên Xây lắp điện 2	Đường dây 110kV 171 Trảng Bàng 2 - 172 Trảng Bàng - 171 KCN Trảng Bàng.	Đường dây 110kV 171 Trảng Bàng 2 - 172 Trảng Bàng - 171 KCN Trảng Bàng.	-Tháo thu hồi đoạn dây dẫn từ T15A qua T121 và đến cột công ngăn 172 trạm 110kV Trảng Bàng. -Thu hồi trụ T121 hiện hữu, phá vỡ móng T121 hiện hữu, thi công cọc khoan nhồi, đào móng và lắp dựng cột T16-XDM (trùng tim 121HH). -Thi công móng và lắp dựng cột từ VT17-XDM đến VT29-XDM (13 vị trí). -Thi công sang dây hiện hữu sang trụ XDM, kéo dây mới từ vị trí T16-XDM đến T102B. -Ôp thanh gia cường mặt cắt điện, lắp xà chống sét tại 102B, 102B/3 và thay phụ kiện, xà dây dẫn từ 102B đến trụ công ngăn 171 KCN Trảng Bàng. -Ôp thanh gia cường mặt cắt điện từ T1A đến T15A. -Kéo lại dây dẫn 2xACSR185 cho đoạn từ T15A qua T16 và đến cột công Ngăn 172 trạm 110kV Trảng Bàng.	Thi công công trình Cải tạo tuyến dây Trảng Bàng - Cù Chi từ 01 mạch lên 02 mạch, đoạn tiếp theo Quy hoạch điện lực TPHCM	0	Đường dây 110kV 171 Trảng Bàng 2 - 172 Trảng Bàng - 171 KCN Trảng Bàng.	Cắt điện cô lập đường dây 110kV 171 Trảng Bàng 2 - 172 Trảng Bàng - 171 KCN Trảng Bàng.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	Cắt điện liên tục 35 ngày
B. LƯỚI ĐIỆN 22KV																						
1	04-09-26	06h00	04-09-26	07h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 243/2A tuyến 475TB đến trụ 184/43/44 tuyến 478TB	Đường dây 22kV từ trụ 243/2A tuyến 475TB đến trụ 184/43/44 tuyến 478TB	Chuyển điện tuyến 475TB cấp điện tuyến 478TB đến trụ 184/43/44	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	60	Không mất điện	Đóng LBS trụ 243/2A Lữ Đoàn 94 tuyến 478TB Cắt LBS trụ Lộc Thuận trụ 184/43/44 tuyến 478TB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
2	04-09-26	06h00	04-09-26	07h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 116/1 tuyến 473TB đến trụ 25C/2B tuyến 478TB	Đường dây 22kV từ trụ 116/1 tuyến 473TB đến trụ 25C/2B tuyến 478TB	Chuyển điện tuyến 473TB cấp điện tuyến 478TB đến trụ 25C/2B	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	90	Không mất điện	Đóng REC trụ 116/1 Chà Rây tuyến 478TB Cắt REC trụ 25C/2 và 3LTD trụ 25C/2B tuyến 478TB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
3	04-09-26	08h00	04-09-26	10h00	ĐL Trảng Bàng	XNDVDL Tây Ninh	Trụ 25C/2 tuyến 478TB	Trụ 25C/2 tuyến 478TB	Thí nghiệm định kỳ REC trụ 25C/2	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Cắt 3LTD trụ 25C/1A Cắt 3LTD trụ 25C/2B tuyến 478TB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
4	04-09-26	10h00	04-09-26	11h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 243/2A tuyến 475TB đến trụ 184/43/44 tuyến 478TB	Đường dây 22kV từ trụ 243/2A tuyến 475TB đến trụ 184/43/44 tuyến 478TB	Chuyển điện tuyến 478TB cấp điện trở lại	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	60	Không mất điện	Đóng LBS trụ Lộc Thuận trụ 184/43/44 tuyến 478TB Cắt LBS trụ 243/2A Lữ Đoàn 94 tuyến 475TB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
5	04-09-26	10h00	04-09-26	11h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 116/1 tuyến 473TB đến trụ 25C/2B tuyến 478TB	Đường dây 22kV từ trụ 116/1 tuyến 473TB đến trụ 25C/2B tuyến 478TB	Chuyển điện tuyến 478TB cấp điện trở lại	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	90	Không mất điện	Đóng 3LTD trụ 25C/2B và REC trụ 25C/2 tuyến 478TB Cắt REC trụ 116/1 Chà Rây tuyến 478TB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
C. HOTLINE																						

1	04-09-26	08h00	04-09-26	11h30	ĐL Tân Ninh	Xí nghiệp DVĐL Tây Ninh	Đường dây 22kV tuyến 472TN	Trụ 80/73/8A đường Nguyễn Văn Rốp tuyến 472TN	Trồng trụ BTLT xen lưới 3 pha, lắp phụ kiện và lắp 3 kẹp quai bằng phương pháp hotline tại trụ 80/73/8A đường Nguyễn Văn Rốp tuyến 472TN	Thi công hotline	50	Không mất điện	- Khóa chế độ tự đóng lại: MC 472TN - Khóa chế độ tự đóng lại Recloser trụ 38 Hiệp Thạnh tuyến 472TN - Khóa chế độ tự đóng lại Recloser trụ 80/73/1 Cây Gõ tuyến 472TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
---	----------	-------	----------	-------	-------------	-------------------------	----------------------------	---	--	------------------	----	----------------	--	---	--------	--------	--------	--------	-------	---	--

VIII. HỦY KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Lý do hủy kế hoạch	Thời điểm cắt điện/cô lập (Đăng ký lại)		Thời điểm đóng điện/tái lập (Đăng ký lại)		Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Ngày	Giờ	Ngày	Giờ	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)
	Không có																		

IX. CÁC VẤN ĐỀ LƯU Ý:

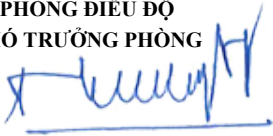
- Ca trực theo dõi tình hình phụ tải để chỉ huy vận hành, điều độ hệ thống điện đảm bảo an toàn, tin cậy, ổn định, chất lượng và kinh tế trong thời gian thực.

Nơi nhận:

- Phòng Điều độ (để thực hiện);
- Phòng KHCN-CĐS (để cập nhật trên Website);
- XN Lưới điện cao thếTây Ninh (để thực hiện);
- XN Dịch vụ Điện lực Tây Ninh (để phối hợp);
- Các Điện lực (để thực hiện);
- Lưu: VT, ĐĐ (PTT).

PHÒNG ĐIỀU ĐỘ

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



Nguyễn Hồ Hữu Ngọc